



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 811
Chủ nhật
Ngày 16 - 7 - 2023

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



Khởi sắc PHONG TRÀO SÁNG TẠO KHOA HỌC
TRONG NGÀNH GIÁO DỤC



Trang 2

Mái ấm
TÌNH ĐỒNG ĐỘI



Trang 5

Khởi sắc PHONG TRÀO SÁNG TẠO KHOA HỌC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

■ ĐẶNG ANH

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển giáo dục toàn diện, cùng với các giải pháp về đổi mới dạy và học, phong trào nghiên cứu khoa học, sáng tạo khoa học kỹ thuật trong giáo viên, học sinh được tỉnh và ngành giáo dục quan tâm tổ chức, đã có bước khởi sắc rõ nét, lan tỏa rộng rãi trong toàn ngành.



Sáng tạo khoa học - kỹ thuật đã trở thành phong trào sôi nổi, thu hút đông đảo học sinh Trường THPT Đông Thụy Anh tham gia.

Sáng tạo từ những tiết dạy

Dạy học kết nối là phương pháp dạy học tích cực mà cô giáo Tô Thị Hương Giang, giáo viên Tiếng Anh, Trường Tiểu học thị trấn Diêm Điền (Thái Thụy) áp dụng trong nhiều tiết học để mang lại hiệu quả cao nhất cho các em học sinh. Cô giáo Hương Giang chia sẻ: Xuất phát từ việc dạy học trực tuyến trong đợt dịch Covid-19 nên tôi đã đề xuất phương pháp dạy học kết nối với Ban Giám hiệu nhà trường. Được sự đồng ý, lần đầu tiên tôi đã áp dụng mô hình dạy học kết nối phục vụ việc dạy và học Tiếng Anh cho học sinh lớp 5B1 với chủ đề Traffic (Giao thông) với 4 điểm cầu, trong đó Trường Tiểu học thị trấn Diêm Điền là điểm cầu chính kết nối với 3 điểm cầu là Trường Tiểu học Xuân Đỉnh, Trường Tiểu học Phú Diễn (quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội), một điểm cầu giáo viên nước ngoài là thầy Andrew đến từ Mỹ. Ngoài ra còn có Trường Tiểu học Thanh Văn và Trường Tiểu học Thanh Thùy (huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội) vào dự. Tiết học kết nối diễn ra nhẹ nhàng, sôi nổi nhưng không kém phần vui vẻ, khoảng cách không gian địa lý giữa các vùng miền được rút ngắn. Trò có thêm bạn mới, chúng tôi cũng có đồng nghiệp mới. Sáng kiến trong dạy học của cô giáo Tô Thị Hương Giang đã mang lại hiệu quả thiết thực, được Trường Tiểu học thị trấn Diêm Điền nhân rộng và lan tỏa trong toàn trường.

Dạy học kết nối là một trong những giải pháp hiệu quả thiết thực từ phong trào thi đua đổi mới, sáng tạo trong dạy và học được ngành giáo dục phát động trong nhiều năm qua. Để thúc đẩy phong trào, hàng năm, ngành giáo dục đã tổ chức hội

thi, cuộc thi, thi xây dựng thiết bị dạy học số. Qua đó nhiều ý tưởng, đồ dùng dạy học được ra đời, có tính ứng dụng cao, có giá trị thiết thực trong việc đổi mới phương pháp dạy học; là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Trong 5 năm qua, toàn ngành có 2.968 sáng kiến được công nhận và áp dụng; 9 thầy cô giáo đạt giải nhất và giải ba tại hội thi sáng tạo khoa học - công nghệ và kỹ thuật cấp tỉnh và nhiều thầy cô giáo đạt giải tại các cuộc thi, hội thi về khoa học, kỹ thuật toàn quốc. Cô giáo Vũ Thị Mai, Trường THPT Đông Thụy Anh là một trong những giáo

viên có nhiều sáng kiến kinh nghiệm và đề tài khoa học nhận được nhiều giải thưởng của trung ương, của tỉnh về đổi mới, sáng tạo trong dạy và học bộ môn Công nghệ. Cô giáo Mai chia sẻ: Cùng với vinh dự đạt được những giải thưởng cao quý, trong 2 năm 2020, 2021, tôi có 2 công trình về "Giải pháp về chính sách phát triển đội ngũ giáo viên môn Công nghệ ở khối phổ thông" và "Phát triển năng lực học sinh thông qua phương pháp dạy học môn Sinh học tại Trường THPT Đông Thụy Anh" được công bố trên tạp chí, kỷ yếu khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.



Học sinh Trường Tiểu học thị trấn Diêm Điền (Thái Thụy) hào hứng với tiết học Tiếng Anh kết nối với 3 điểm cầu ở Hà Nội.

"Tiếp lửa" đam mê cho học sinh

Tấm gương về cô giáo Vũ Thị Mai đam mê sáng tạo khoa học không chỉ lan tỏa trong đội ngũ cán bộ, giáo viên mà còn "tiếp lửa" cho nhiều thế hệ học sinh Trường THPT Đông Thụy Anh. Chỉ tính riêng năm học 2021 - 2022, cô giáo Vũ Thị Mai hướng dẫn 8 dự án nghiên cứu, trong đó có 1 dự án đạt giải nhất lĩnh vực hóa - sinh cấp tỉnh cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học; 1 dự án đạt giải nhì cấp tỉnh cuộc thi sáng tạo trẻ thanh, thiếu niên nhi đồng và được chọn dự thi toàn quốc; 1 dự án được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Bình lựa chọn tham gia cuộc thi học sinh - sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp cấp quốc gia. Có thể thấy, từ thành công của người thầy, "ngọn lửa" đam mê sáng tạo khoa học đã lan tỏa sang đông đảo học sinh trong toàn tỉnh. Phong trào nghiên cứu khoa học kỹ thuật và sáng tạo các sản phẩm STEM đã mang lại hiệu quả thiết thực. Từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2021 - 2022, toàn tỉnh có hàng trăm dự án tham dự cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh, 10 dự án đạt giải tại cuộc thi cấp quốc gia, trong đó có 2 giải nhì, 4 giải ba và 4 giải khuyến khích. Bà Trần Thị Bích Vân, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cho biết: Để khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn các nhà trường tổ chức các sân chơi sáng tạo trong học sinh thông qua các hội thi như: khoa học kỹ thuật, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết vấn đề thực tiễn, dạy học theo chủ đề, sáng tạo trên nền tảng công nghệ thông tin...

Ghi nhận tại các cuộc thi, hội thi về sáng tạo khoa học kỹ thuật, theo đánh giá của ban tổ chức, các sản phẩm có sự đầu tư công phu, hầu hết các ý tưởng đều hướng tới thực tiễn phục vụ dạy và học, lao động, sản xuất, bảo vệ sức khỏe nhân dân... Nhiều sản phẩm đã sử dụng các nguyên vật liệu tái chế, qua đó thấy được ý thức bảo vệ môi trường của học sinh qua các dự án. Ông Nguyễn Tiến Hoạt, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hưng Hà chia sẻ: Các cuộc thi, hội thi đã tạo sân chơi bổ ích, lý thú, không chỉ khuyến khích các em đam mê nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật mà còn giúp các nhà trường đổi mới phương pháp giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, góp phần khơi dậy phong trào thanh niên khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo khoa học kỹ thuật. Quan trọng hơn nữa, phong trào nghiên cứu khoa học của giáo viên và học sinh đã trở thành động lực thúc đẩy phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt", góp phần nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong tình hình hiện nay.

Thời gian tới, ngành giáo dục sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, từ đó tạo môi trường mở cho giáo viên, học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm khoa học; giúp các em tiếp cận và vận dụng các phương pháp, sản phẩm khoa học vào thực tiễn.

Người phụ nữ GÓP PHẦN LÀM NÊN

“BÀI CA 5 TẤN”

■ TRẦN THỊ LOAN
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Năm 1965, HTX Tân Phong (xã Việt Hùng, huyện Vũ Thư) đạt năng suất lúa 6.719kg/ha, dẫn đầu các HTX toàn miền Bắc. Tháng 10/1966, toàn tỉnh thu hoạch lúa mùa đạt năng suất bình quân 5 tấn/ha. Thái Bình ghi dấu trên bảng vàng năng suất lúa, trở thành quê hương của phong trào “5 tấn thóc để góp phần đánh Mỹ”.

Trong căn nhà đã in màu thời gian tại xã Việt Hùng, huyện Vũ Thư, bức ảnh Bác Hồ nói chuyện với cán bộ, đảng viên và nhân dân Thái Bình tại đình Phương Cáp, xã Hiệp Hòa, huyện Vũ Thư được bà Phạm Thị Mùi - xã viên HTX Tân Phong ngày trước treo ở vị trí trang trọng ngay phòng khách. Bà bảo bức ảnh đó không chỉ là kỷ niệm, là niềm vinh dự của cá nhân bà khi được gặp Bác Hồ mà còn nhắc nhớ về những ngày tháng gian khó nhưng đầy tự hào của quê hương.

Năm 1963, 1964 cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước bước vào giai đoạn ác liệt, nhu cầu lương thực, thực phẩm cho chiến trường rất lớn. Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 18/5/1965 của Tỉnh ủy Thái Bình: “Bất kể tình huống nào cũng phải nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất”, nông dân các địa phương không ngại khó khăn, gian khổ, vừa sản xuất vừa chiến đấu, xây dựng và củng cố hậu phương vững mạnh.

Ngày ấy, bà Mùi mới 23 tuổi, là Bí thư Chi đoàn thanh niên HTX Tân Phong, Đội trưởng Đội khoa học kỹ thuật của HTX Tân Phong. Đội khoa học kỹ thuật của bà gồm 22 xã viên có nhiệm vụ nghiên cứu, thử nghiệm các loại giống để phát triển đại trà, tìm kỹ thuật canh tác tốt để cây lúa phát triển. Trong ký ức của bà, Đội khoa học kỹ thuật đã từng đi sang Hưng Yên để học kỹ thuật cấy lúa ngửa tay, nhờ đó lúa phát triển tốt hơn. Nhiều xã viên sang huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, lội khắp các hồ sen suốt 2 ngày tìm bèo hoa dâu để rồi từ đó đem về Tân Phong, nhân ra cả cánh đồng 2ha. Bèo hoa dâu có rất nhiều tác dụng: phủ kín mặt ruộng tránh cỏ, ủ thành phân xanh để bón lúa, cải tạo chất lượng đất.

Nhờ sự chăm chỉ của xã viên cùng với áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến mà đồng đất Tân Phong trở nên phì nhiêu, độ pH tương đối đồng đều hơn. Năm 1965, HTX Tân Phong đạt năng suất lúa 6.719kg/ha, dẫn đầu các HTX toàn

miền Bắc, được Bác Hồ gửi thư khen lần thứ nhất. Trong thư Bác viết: “Bác rất vui lòng, thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các xã viên và cán bộ Tân Phong đã ra sức thi đua tăng năng suất lúa”. Lời động viên của Bác càng làm cho cán bộ, đảng viên và xã viên HTX Tân Phong cố gắng, nỗ lực nhiều hơn nữa, trở thành HTX mẫu mực, điển hình tiêu biểu trong tỉnh. Đội khoa học kỹ thuật của bà Mùi được đi truyền đạt kinh nghiệm làm bèo hoa dâu cho các địa phương. Phong trào “5 tấn thóc để góp phần đánh Mỹ” được các HTX hưởng ứng sôi nổi trong toàn tỉnh. Thời điểm đó, căn cứ vào tình hình đất đai, tình phân vùng sản xuất cho huyện, huyện phân vùng cho xã sao cho sát hợp với cây trồng. Cùng với đó, tăng cường kiến thiết đồng ruộng, xây dựng cơ sở hạ tầng, hợp nhất các HTX nhỏ thành HTX có quy mô 100 - 200ha ruộng đất canh tác.

Năm 1966, HTX Tân Phong mới (trên cơ sở hợp nhất các HTX Tân Phong, Đại

Đồng, Thống Nhất của xã Việt Hùng) đạt năng suất lúa 7.205kg/ha, được Bác Hồ gửi thư khen lần thứ hai. Đây cũng là niềm tự hào không chỉ của riêng xã viên HTX Tân Phong mà còn là niềm tự hào của nhân dân huyện Vũ Thư. Tháng 10/1966, toàn tỉnh thu hoạch lúa mùa đạt năng suất bình quân 5 tấn/ha, ghi bảng vàng trong sản xuất nông nghiệp của cả nước. Nhờ thành tích đặc biệt này mà năm 1967 Thái Bình vinh dự được đón Bác về thăm lần thứ 5. Đêm đó Bác nghỉ lại khu sơ tán của Văn phòng Tỉnh ủy ở thôn Đại Đồng, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư. Hôm sau, ngày 1/1/1967, Bác nói chuyện với cán bộ, đảng viên và nhân dân tại đình Phương Cáp, xã Hiệp Hòa, huyện Vũ Thư.

Được gặp Bác khi đó, bà Mùi đặc biệt ấn tượng với giọng nói tr trầm, ấm áp của Người. Bà vẫn nhớ như in Bác dặn: Giở các cô, các chú ở trên mặt trận sản xuất cũng như mặt trận chống Mỹ, nhiệm vụ tuy có khác nhau nhưng mà cùng chung một chí hướng. Cho nên dù ở cương vị nào, các cô, các chú cũng cố gắng làm tốt cương vị ấy cũng là đánh Mỹ đấy. Đó là động lực to lớn để những xã viên như bà luôn luôn cố gắng cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, xây dựng quê hương, đóng góp sức mình vào cuộc kháng chiến chống Mỹ vĩ đại của dân tộc.

Khắc ghi lời Bác dạy trong lần cuối về thăm: “Bác rất vui lòng thấy Thái Bình có tiến bộ nhiều. Bác mong các đồng chí và đồng bào đều cố gắng hơn nữa để làm cho Thái Bình trở thành một tỉnh gương mẫu về mọi mặt”, 56 năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Bình đã đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi toàn diện nhiệm vụ chính trị trong các giai đoạn cách mạng. Riêng trong lĩnh vực nông nghiệp, truyền thống “Thóc thừa cân, quần vượt mức” luôn được giữ vững và phát huy với các phong trào thi đua sôi nổi đưa năng suất lúa không ngừng tăng lên. Từ 5 tấn thóc/ha năm 1965, nhiều năm trở lại đây, Thái Bình đạt năng suất lúa trên 13 tấn/ha/năm, đây là năng suất cao so với mức trung bình cả nước. Thời gian tới, tỉnh sẽ tập trung các giải pháp phát triển thương hiệu các khu vực sản xuất lúa gạo địa phương, bảo đảm chất lượng, sản lượng cung ứng ra thị trường. Đồng thời, đẩy mạnh kênh tiêu thụ truyền thống, mở rộng kênh phân phối trực tuyến, quảng bá rộng rãi thương hiệu gạo Thái Bình ra thị trường trong và ngoài nước.





LÀNG NGHỀ DỆT ĐŨI NAM CAO

Tiềm năng phát triển

Du lịch cộng đồng

■ TÚ ANH

Từ đầu năm đến nay, làng nghề dệt đũi Nam Cao (Kiến Xương) đã đón khoảng 10.000 du khách trong nước, quốc tế. Theo nhận định của người dân nơi đây, con số này có thể tăng gấp đôi khi khu sản xuất tập trung và tham quan trải nghiệm của HTX dệt đũi Nam Cao được hoàn thành. Với thế mạnh là sản phẩm được làm hoàn toàn thủ công, thân thiện thiên nhiên, con người hiền hòa, dễ mến, làng nghề dệt đũi Nam Cao được đánh giá có tiềm năng lớn để phát triển du lịch cộng đồng.

Trải nghiệm làng nghề hàng trăm năm tuổi

Tham gia hành trình trải nghiệm làng nghề của HTX dệt đũi Nam Cao, như biết bao du khách, khoác balo lên vai, len qua những ngõ nhỏ, chúng tôi như bước vào một không gian hoàn toàn khác. Không tiếng còi xe, không phố xá ồn ào tấp nập, thời gian như ngưng đọng nơi những nếp nhà có phần xưa cũ. Ngoài sân là cả giàn gác xanh mướt, khi chín đỏ sẽ được HTX thu mua, trở thành nguyên liệu nhuộm màu cho những tấm vải đũi sau này. Bên mái hiên, bà ngồi kéo đũi, ông ngồi quay tơ. Các nghệ nhân cao tuổi nơi đây chia sẻ, việc kéo sợi đơn giản nhưng thực chất rất vất vả, người kéo phải ngâm tay làm việc trong nước bất kể đông hay hè, phải tinh mắt và có tay nghề, cần mẫn cả ngày mới được 70 - 100 gram đũi. Công việc này chủ yếu được làm bởi những phụ nữ cao tuổi, mong muốn góp phần phục hồi nghề truyền thống của làng xã, của cha ông. Quanh co trong ngõ nhỏ, chúng tôi đến thăm những cây duối cổ thụ, những cổng nhà được kết từ cây duối, nghe giới thiệu tác dụng không ngờ của lá duối trong quá trình làm nên sợi đũi... Thế mới biết, người làng đũi yêu và vô cùng trân trọng những cây duối cổ thụ của làng! Trên hành trình của mình, chúng tôi ghé thăm những gian nhà với tiếng khung cửi lạch cạch cả ngày không ngơi. Các sản phẩm đũi của Nam Cao chủ yếu sử dụng khung dệt thủ công, mỗi khung dệt đều có tuổi đời vài chục năm, thậm chí hàng trăm năm tuổi. Có biết bao câu chuyện về những thăng trầm của làng nghề, mong muốn chung tay phục dựng, bảo tồn nghề truyền thống của cha ông đã được chính các nghệ nhân truyền tải tới du khách qua cách trò chuyện mộc mạc, dân dã của



Du khách ấn tượng với những gam màu vàng nguyên bản của sản phẩm đũi.



Hoạt động trải nghiệm công đoạn kéo đũi cùng nghệ nhân làng nghề.

mình. Không hoa mĩ trong câu từ, những câu chuyện bình dị, tạo niềm xúc động về con người đã sống và gắn bó cả cuộc đời với từng công đoạn của làng nghề truyền thống.

Bà Lương Thanh Hạnh, Giám đốc HTX dệt đũi Nam Cao chia sẻ: Khi khách du lịch tham quan làng nghề, nhiều người cho biết ấn tượng và yêu quý nụ cười hồn hậu, gương mặt rạng ngời của người dân nơi đây. Du khách được tận mắt chứng kiến quá trình làm ra một sản phẩm hoàn toàn thủ công từ đầu tới cuối, bởi vậy thêm tin yêu và trân trọng sản phẩm của làng nghề. Thuận lợi trong phát triển du lịch của làng nghề dệt đũi Nam Cao là khách quốc tế đã biết về sản phẩm qua các kênh truyền

thông hoặc qua chính chương trình giới thiệu sản phẩm của HTX tại các nước nên mong muốn tới thăm, tìm hiểu làng nghề mang nét đặc trưng về văn hóa và chứng kiến quá trình làm ra thành phẩm từ kéo đũi, quay tơ, đánh ống, dệt vải... Nếu như trước đây, đũi Nam Cao chủ yếu chỉ có màu trắng ngà, nâu đất thì nay đã có nhiều sự thay đổi, được nhuộm bằng những màu thiên nhiên đạt chuẩn hữu cơ như màu đỏ của gấc, màu tím của nếp cẩm, màu xanh của lá cây, màu vàng nguyên bản từ kén tằm, màu nâu từ lá bàng... Ngay ở màu vàng nguyên bản cũng có những gam màu khác nhau, tạo nên sự thích thú, ấn tượng cho du khách khi tham quan tại vùng sản xuất.

Bước đi dài trong phát triển du lịch

Song song với nhiều thuận lợi, khó khăn hiện nay trong phát triển du lịch cộng đồng ở làng nghề dệt đũi Nam Cao, theo bà Lương Thanh Hạnh là người dân chưa có kỹ năng trong giao tiếp, giới thiệu sản phẩm với du khách, đặc biệt với những đoàn khách quốc tế, việc giao tiếp chủ yếu thông qua hướng dẫn viên. Ngoài ra, nghề dệt đũi đòi hỏi quá trình lao động cần mẫn, công phu nên ít thu hút được người trẻ tham gia. Du khách hiện nay khi về tham quan tại làng nghề chưa có nơi ăn, nghỉ thuận tiện nên thường là các chuyến đi ngắn trong ngày. Trường hợp dừng bữa trưa tại làng nghề, các đoàn khách sẽ được bố trí ăn tại điểm tham quan là nhà của nghệ nhân. Vì vậy, HTX đang tích cực phối hợp với chính quyền địa phương nhanh chóng triển khai khu sản xuất tập trung và tham quan trải nghiệm.

Hiện nay, đối với khách quốc tế, HTX dệt đũi Nam Cao đón các đoàn khách chủ yếu đến từ Mỹ, Pháp, Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc... với các tour diễn ra trong ngày. Người dân làng nghề mong mỏi, khi khu sản xuất tập trung và tham quan

trải nghiệm được hoàn thiện sẽ không chỉ là điểm đến lý tưởng đối với du khách trong nước và quốc tế mà còn góp phần tăng thêm trải nghiệm, giúp du khách lưu trú tại Thái Bình lâu hơn, hình thành các tour du lịch kết nối giữa làng nghề dệt đũi Nam Cao với đa dạng điểm đến về văn hóa, du lịch trên địa bàn tỉnh.

Ông Trương Văn Cường, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho biết: Qua khảo sát trực tiếp tại làng nghề dệt đũi Nam Cao, phải khẳng định nơi đây có tiềm năng lớn trong phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm. Thời gian tới, hỗ trợ phát triển du lịch tại làng nghề, song song với các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tích cực tổ chức các lớp tập huấn tại làng nghề, từ đó, người dân nơi đây có thể trau dồi kỹ năng tiếp đón khách du lịch, quảng bá sản phẩm của địa phương. Đồng thời, Hiệp hội Du lịch tỉnh sẽ hỗ trợ làng nghề trong kết nối các tour, tuyến, hình thành điểm đến về du lịch tại địa phương. Với sự vào cuộc của các cấp chính quyền, các ngành chức năng, sự đồng thuận của nhân dân, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch, làng nghề dệt đũi Nam Cao với những thế mạnh của mình sẽ sớm trở thành điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong nước, quốc tế.

Mái ấm TÌNH ĐỒNG ĐỘI

■ THANH THỦY

Trải qua những năm tháng gian khổ nơi chiến trường, trở về đời thường, nhiều cựu chiến binh (CCB) gặp không ít khó khăn trong cuộc sống. Bằng sự quan tâm của các cấp, các ngành, tinh thần tương thân, tương ái của các đồng chí, đồng đội, Hội CCB huyện Hưng Hà đã vận động xây dựng nhiều căn nhà nghĩa tình đồng đội, không chỉ mang lại niềm vui, giúp CCB có hoàn cảnh khó khăn có điều kiện an cư, lạc nghiệp mà còn thể hiện tinh đồng chí keo sơn, gắn bó.

Những ngày này, ngôi nhà của gia đình CCB Khương Văn Nhân, thôn Ái Quốc, xã Điệp Nông lúc nào cũng đông vui, tấp nập người ra vào. Mọi người ai cũng vui mừng, phấn khởi giúp gia đình ông vệ sinh chuẩn bị cho lễ khánh thành và bàn giao nhà "Nghĩa tình đồng đội". CCB Khương Văn Nhân từng tham gia chiến đấu biên giới phía Bắc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bản thân thường xuyên ốm đau nên không còn khả năng lao động. Căn nhà cấp 4 được xây dựng từ lâu đã xuống cấp nghiêm trọng, gia đình ông không có khả năng sửa chữa hay xây mới. Có được ngôi nhà mới khang trang là điều mà trước đây gia đình ông chưa từng nghĩ đến. Số tiền 50 triệu đồng do Hội CCB huyện vận động hỗ trợ là động lực để gia đình và chính quyền địa phương chung tay, góp sức giúp gia đình ông hoàn thành ngôi nhà tránh mưa, bão. Ông Nhân chia sẻ: Trong khó khăn mới thấy hết nghĩa tình đồng đội. Nếu không có sự giúp đỡ của đồng đội, các cấp hội CCB, không biết đến bao giờ gia đình tôi mới xây dựng căn nhà kiên cố để ở. Đây không chỉ là sự ủng hộ về vật chất mà còn có ý nghĩa về mặt tinh thần, giúp gia đình tôi yên tâm, cố gắng làm ăn vươn lên trong cuộc sống.

Hội viên CCB Nguyễn Bảo Huân, sinh năm 1933, thôn Chí Linh, xã Đông Đô, nhập ngũ tháng 8/1952, phục viên tháng 12/1960, chức vụ Đại đội phó, Huy hiệu 60 năm tuổi đảng. Ông là 1 trong 4 hội viên CCB của xã

Đông Đô tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ, hiện còn sống và có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở. Được sự quan tâm của Hội Doanh nhân CCB huyện hỗ trợ 60 triệu đồng từ quỹ "Nghĩa tình đồng đội" cùng với sự giúp đỡ của anh em, gia đình, làng xóm... Sau một thời gian thi công, ngôi nhà của ông đã hoàn thành sửa chữa, nâng cấp đưa vào sử dụng với tổng kinh phí hơn 100 triệu đồng. Ông Huân xúc động tâm sự: Ở tuổi 90 tôi mới được ở trong ngôi nhà khang trang, sạch đẹp như hiện nay. Bản thân tôi rất xúc động vì tình cảm mà đồng đội đã dành cho tôi. Tôi mong muốn sẽ có thêm nhiều ngôi nhà nghĩa tình đồng đội để giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn về nhà ở để họ vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.

Thời gian qua, Hội Doanh nhân CCB huyện vận động hội viên hỗ trợ kinh phí sửa chữa và xây mới cho 30 hội viên CCB có khó khăn về nhà ở với tổng số tiền hàng trăm triệu đồng. Ông Hoàng Ngọc Thảo, Hội Doanh nhân CCB huyện Hưng Hà cho biết: Hàng năm, chúng tôi tích cực phối hợp với Hội CCB huyện rà soát những hộ CCB nghèo khó khăn về nhà ở để có kế hoạch hỗ trợ kịp thời. Trên cơ sở đó, Hội tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên tham gia quyên góp, ủng hộ kinh phí sửa chữa, xây dựng nhà ở mới cho các hội viên. Đây là nghĩa cử cao đẹp của doanh nhân CCB, thể hiện truyền thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" của dân tộc,

hưởng ứng phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", tri ân các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng, đồng thời khơi dậy lòng tự hào và ý thức trách nhiệm của thế hệ sau đối với thế hệ trước.

Ngoài việc hỗ trợ sửa chữa, xây mới nhà cho hội viên, từ đầu năm đến nay, Hội CCB huyện Hưng Hà đã huy động được 135 triệu đồng để trao tặng 27 suất quà, mỗi suất 5 triệu đồng cho các hội viên thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo. Ông Trần Duy Đáp, Phó Chủ tịch Hội CCB huyện Hưng Hà cho biết: Phát huy tinh thần đoàn kết, Hội đã phát động phong trào đóng góp xây dựng quỹ "Mái ấm đồng đội" trong cán bộ, hội viên CCB để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho các CCB nghèo, khó khăn về nhà ở. Cùng với việc vận động cán bộ, hội viên đóng góp kinh phí, các cấp hội còn tích cực kêu gọi các mạnh thường quân hỗ trợ để giúp đỡ những hội viên nghèo xây nhà nghĩa tình đồng đội. Với sự cố gắng, nỗ lực của các cấp hội CCB và tấm lòng vàng của các nhà hảo tâm trong việc chung tay sẻ chia khó khăn với hội viên nghèo, Hội CCB huyện đã xóa được nhiều nhà tạm bợ, dột nát cho hội viên.

Từ những tấm lòng ấm áp, tình nghĩa, việc làm thiết thực của Hội CCB huyện Hưng Hà đã mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho những người đồng đội, trở thành động lực, nguồn cổ vũ, động viên lớn giúp họ thêm quyết tâm xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.



Ngôi nhà mới của cựu chiến binh Khương Văn Nhân, xã Điệp Nông được Hội Cựu chiến binh huyện Hưng Hà vận động hỗ trợ 50 triệu đồng.

TRO LẠI ĐIỆN BIÊN

■ LẠI TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

Tôi trở lại Điện Biên
Sáu chín năm còn cào nổi nhớ
Trời xanh thắm, trắng mùa hoa ban nở
Vùng đất biên cương kỳ vĩ điệp trùng
Thung lũng, khe sâu, ngọn núi, cánh rừng
Đã đi vào thi ca, truyền thuyết
Tô Vinh Diện, Bế Văn Đàn, Phan Đình Giót
Vẫn hành quân trong đội ngũ hiên ngang
Mường bản bình lên sức sống căng tràn
Thành phố trẻ giữa chiến hào địa đạo
Vẫn vang vọng tiếng hò dô kéo pháo
Lớp lớp dân công vận tải quân lương
Người nối người thành kính dâng hương
Đôi AI các anh hùng yên nghỉ
Lòng đất mẹ ru giấc nồng liệt sĩ
"Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh!"
Sạch bóng ngoại xâm, sông núi yên bình
Quên sao được những tháng năm trận mạc
Cái giá của tự do, độc lập
Là máu xương bao thế hệ trung kiên
Kết tinh bằng kỳ tích Điện Biên.



Tượng đài chiến thắng Điện Biên Phủ.

NHỚ NGÀY TÔNG QUÂN

■ NGUYỄN THỊ KHẢO
Hải Phòng

Đi xa tôi nhớ quê nhà
Nhớ cô em gái cài hoa mái đầu
Bao năm cuốc bẫm cây sâu
Trồng khoai cấy lúa dãi dầu nắng mưa
Ngày tôi nhập ngũ em đưa
Xanh màu áo lính năm xưa chiến trường
Mối tình tiền tuyến hậu phương
Lưu thông huyết mạch con đường Bắc - Nam
Bom thù chất độc da cam
Cũng không ngăn nổi mở màn tấn công
Khói bom quện lẫn tình thương
Thông xe mở tuyến chiến trường gọi ta
Đoàn xe tấp nập vượt qua
Độc đường chào đón cỏ hoa cây rừng
Chiến dịch đại thắng tung bìn
Nam - Bắc sum họp nổi mừng khát khao
Lòng vui đầy ắp tự hào
Giải phóng đất nước biết bao sức người
Thanh bình hạnh phúc muôn nơi
Bạn ta gặp lại mỉm cười bên nhau
Tóc xanh nay đã điểm màu
Mối tình đồng chí trước sau vẫn tình.



5. MỘT SỐ BÀI THUỐC GIA TRUYỀN CHỮA ĐAU KHỚP GỐI

Đối với viêm khớp, thoái hóa khớp, hoặc các chấn thương khớp gối sau khi đã chữa ổn định, bạn nên kết hợp các bài thuốc giới thiệu dưới đây sẽ có tác dụng điều trị hỗ trợ tốt cho khớp gối, chống xơ hóa, gai hóa, cứng khớp...

Đông y có rất nhiều vị thuốc, bài thuốc chữa đau khớp gối có nguồn gốc từ thảo dược. Ở bài viết này xin giới thiệu một vài bài thuốc đơn giản dễ sử dụng, đỡ tốn tiền nhưng có hiệu quả khá tốt; vừa có tác dụng chữa trị vừa có tác dụng phòng đau và thoái hóa khớp gối. Cả 3 bài thuốc giới thiệu dưới đây bạn có thể kết hợp đồng thời để tăng tác dụng chữa bệnh.

Thuốc đông y cơ bản là an toàn, tuy nhiên các bài thuốc có thể hợp với người này nhưng đôi khi lại không hợp với người kia, hoặc có những tác dụng phụ khác, vì vậy trong khi dùng thuốc nếu thấy những phản ứng bất thường thì dừng thuốc và xin tư vấn bác sĩ.

a. Bài thuốc ngâm chân:

Lấy 1 nắm lá trấu, lá lốt, đài bi, hương nhu, cỏ xước... (có thể thiếu một vài thứ lá cũng không sao) vài lát gừng, 1 nhúm muối cho vào nồi nước đun sôi kỹ, để chờ khi còn ấm thì ngâm chân cho ngập mắt cá, từ 30 - 40 phút (lưu ý nước nóng quá sẽ gây bỏng).

Ngâm thường xuyên, đặc biệt là vào mùa lạnh, nồm ẩm sẽ rất tốt.

Nếu có điều kiện có thể mua bột thuốc ngâm chân đông y bào chế sẵn.

b. Bài thuốc chườm đắp:

BỆNH ĐAU KHỚP GỐI - LÀM GÌ ĐỂ PHÒNG VÀ CHỮA?

(Tiếp theo và hết)

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

Lấy một nắm lá tươi: trấu không, lá lốt, đinh lăng, đài bi, gừng củ, húng chanh, hương nhu, lá bưởi... (có thể thiếu một vài loại lá cũng không sao); rửa sạch giã nhuyễn cho thêm chút rượu đem xào nóng lên, rồi cho vào túi vải buộc đắp chườm vào đầu gối 40 phút. Sau bỏ ra cho vào túi nilon để ngăn mát tủ lạnh, đến chiều đến tối lại xào và lại đắp vài lần trong ngày. Hôm sau làm mỗi chườm mới. Chườm đến khi khỏi đau thì dừng (lưu ý tránh chườm nóng quá gây bỏng, hoặc có hiện tượng dị ứng mẩn ngứa tại chỗ đắp thì dừng đắp thuốc).

c. Bài thuốc uống:

(Giống bài thuốc chữa đau lưng đã giới thiệu kỳ trước).

- Các vị thảo dược gồm: cây cỏ xước, cây lá lốt, cây xấu hổ, lá đinh lăng, lá bó công anh, đỗ đen xanh lòng, cỏ ngọt.

- Cách bào chế:

+ Lấy 5 thứ lá cây tươi, mỗi thứ khoảng 500g gồm (cỏ xước, lá lốt, đinh lăng, cây xấu hổ, bó công anh). Nhật bỏ lá úa, rửa sạch, phơi héo rồi cắt ngắn đem sao vàng hạ thổ, sau đó phơi tiếp cho thật khô rồi trộn lẫn đều, cho vào lọ kín để dùng dần. (có thể thiếu 1 - 2 loại lá cũng không sao).

+ Đỗ đen xanh lòng (500g) đem sao tới khi ruột vàng suộm. Để nguội cho vào lọ kín dùng dần.

+ Cỏ ngọt 100g (mua tại hiệu thuốc đông y, hoặc mua ở chợ thảo dược). Sao vàng cho vào lọ riêng để dùng dần.

Lưu ý: cỏ ngọt có độ ngọt rất cao nên chỉ dùng một lượng rất nhỏ. Cỏ ngọt dùng tốt cho người bệnh tiểu đường nên rất an toàn.

- Cách dùng:

+ Khi bị đau khớp gối (kể cả đau ở xương khớp khác như đau cổ vai gáy, đau đầu gối, đau chân tay, đau lưng).

+ Lấy 1 nắm gồm 5 loại cây (cỏ xước, lá lốt, đinh lăng, cây xấu hổ, bó công anh) đã sao trộn đều.

+ Lấy 1 nắm đậu đen đã sao.

+ Lấy 1 nhúm nhỏ cỏ ngọt đã sao



(khoảng 3 - 5g).

+ Tất cả cho vào ấm đổ 3 lít nước, đun nhỏ lửa đến khi còn lại khoảng 3 lưng bát con.

+ Gạn ra để nguội uống 3 bữa (sáng, trưa, tối) trước mỗi bữa ăn 30 phút.

+ Uống hàng ngày cho tới khi hết đau thì dừng.

Lưu ý: Nếu uống thuốc mà thấy nóng nhiệt, hoặc đau dạ dày khó chịu thì dừng thuốc.

6. CÁC BÀI TẬP YOGA ĐỂ PHÒNG VÀ CHỮA ĐAU KHỚP GỐI

Có rất nhiều bài tập cho khớp gối, nhưng ở đây chỉ giới thiệu 3 bài tập đơn giản, dễ tập, tập ở đâu cũng được, nhưng cho hiệu quả nổi trội.

Mỗi lần tập cả 3 bài tập với tổng thời gian khoảng 20 - 30 phút, ngày tập từ 2 đến 3 lần, giúp lưu thông khí huyết, tăng cường dịch khớp, giảm đau và làm chậm quá trình thoái hóa khớp gối.

Bài tập 1: ĐẠP XE

- Nằm ngửa trên thảm hoặc trên giường, 2 chân duỗi thẳng, 2 tay duỗi theo thân, 2 bàn tay úp xuống.

- Chống 2 chân lên, rồi nâng 2 cẳng chân lên vuông góc với đùi, thở đều và đạp

guồng hờ 2 chân vào không khí như đang đạp xe vậy. Đạp xuôi nhiều lần rồi guồng đạp ngược lại nhiều lần.

- Đạp xong đặt chân xuống mặt thảm rồi duỗi thẳng 2 chân và rung 2 chân cho 2 gối rung rinh thả lỏng, thư giãn.

Ngày làm vài lần sẽ tác dụng hỗ trợ tốt cho khớp gối.

Bài tập 2: NGỒI RUNG và CO DUỖI KHỚP GỐI

Động tác 1:

- Ngồi trên thảm, lưng thẳng, 2 đầu gối gấp lại cho 2 bàn chân áp vào nhau.

- Hai bàn tay nắm lấy 2 bàn chân giữ chặt, rung 2 đầu gối cho thư giãn.

Động tác 2:

- Ngồi trên thảm, hai chân mở hình chữ V, duỗi thẳng chân trên mặt thảm.

- Hai tay chống ngả ra sau, tạo cho thế ngồi vững.

- Rung rinh 2 chân cho khớp gối thả lỏng thư giãn.

- Chân phải co vào duỗi ra 10 lần.

- Chân trái co vào duỗi ra 10 lần.

- Duỗi 2 chân và rung rinh thả lỏng thư giãn khớp gối.

Bài tập 3: DAY BẮM

- Ngồi trên thảm, hai chân duỗi thẳng, hai chân mở hình chữ V.

- Hai tay chống ngả ra sau, tạo cho thế ngồi vững.

- Tay trái vẫn chống, tay phải áp lòng bàn tay vào xương bánh chè gối phải.

- Đẩy xương bánh chè xoay vòng tròn theo chiều kim đồng hồ 10 lần. Sau đẩy xoay ngược chiều kim đồng hồ 10 lần.

- Đẩy xương bánh chè sang trái, sang phải, lên trên, xuống dưới 10 lần.

- Dùng đầu ngón tay cái day mặt trong gối, dùng 4 đầu ngón tay còn lại day mặt ngoài gối. Day bóp từ trên gối đến ngang gối và xuống dưới đầu gối

* Đối tay phải chống ra sau và tay trái day bấm cho gối trái

* Chống hai tay ra sau, duỗi hai chân rung rinh thả lỏng, thư giãn khớp gối và kết thúc bài tập.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Ngô Văn Mãn (Thái Thụy); Phạm Ngọc Yên (Kiến Xương); Phạm Cường Thịnh (Hưng Hà); Dương Lễ (thành phố Thái Bình); Trần Hương, Thanh Tâm, Hoàng Thía (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh); Bình Vân (Công an tỉnh); Lương Thế Lộc (Ủy ban MTTQ tỉnh); Thành Đô, Đỗ Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Tiên Dung (Đài TTTT Vũ Thu); Lê Lan, Hoàng Hương (Đài TTTT Thái Thụy); Thu Thảo (Đài TTTT Quỳnh Phụ); Đức Thương, Hồng Quang (Đài TTTT Đông Hưng); Đỗ Hà (Đài TTTT Tiên Hải); Lê Thị Xuân (Hà Tĩnh); Trần Thị Lậu, Hoàng Thị Huyền, Đặng Thị Uớc (Hải Phòng); Trần Quang Hợp (Hà Nam); Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh); Vũ Đăng Bút (Hà Giang); Nguyễn Tiến Bình, Nguyễn Thị Loan, Nguyễn Thị Hải (Hà Nội); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Lê Khả Ái, Trần Thanh Thoa, Nguyễn Lê Ái Ngọc, Lê Thị Ngọc

Nữ (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Ngọc Hưng (Quảng Ngãi)...

Hướng tới kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023), trong tuần Tòa soạn nhận được nhiều tin, bài, thơ, ảnh của các CTV về chủ đề này, trong đó có những CTV là con liệt sĩ, bản thân là thương binh. Tiêu biểu như CTV Phạm Cường Thịnh có bài "Miền Đông ngày ấy... một đêm không quên" và thơ "Thăm lại chiến trường"; CTV Nguyễn Tường Thuật có thơ "Kỷ vật của bạn", "Tháng bảy dâng hương nghĩa trang liệt sĩ"; CTV Trần Thị Lậu có chùm thơ: "Công ơn liệt sĩ", "Sáng danh liệt sĩ", "Tám khăn lưu niệm"; CTV Lê Thị Xuân có tản văn "Vang mãi trong tim"; CTV Trần Quang Hợp có bài "Đón anh về"; CTV Ngô Trọng Nghĩa có bài "Viếng mộ anh". CTV Phạm Ngọc Yên có thơ "Nhớ" là bài thơ Đường thể tung hoành trực khoán, đọc đầu các câu thơ theo chiều dọc và cuối câu thơ trực ngang tạo thành thông điệp ý nghĩa "Hai bảy tháng bảy đất nước nhớ ơn thương binh liệt sĩ muôn đời"...

Trong tuần, Tòa soạn cũng nhận được nhiều tin, bài, thời sự khác nhân kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ như: "Đoàn đại biểu huyện Đông Hưng dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại các tỉnh"; "Thái Thụy - hành trình về nguồn"; "Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Vũ Thư trao quà nữ cựu thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn". Ngoài ra còn có các tin, bài thời sự ở các lĩnh vực khác như: "Chùa Khánh Sơn khai giảng khóa tu mùa hè chủ đề: Tuổi trẻ hương thiền"; "Huyện Thái Thụy phòng, chống nắng nóng cho gia súc, gia cầm"; "Sở Y tế Thái Bình tiếp nhận giải pháp gửi đơn thuốc điện tử"; "An cư kiết hạ, truyền thống có giá trị thiết yếu của Phật giáo"; "Hội Cựu chiến binh thành phố Thái Bình giúp đỡ hội viên phát triển kinh tế"; Công an huyện Kiến Xương khởi tố vụ án "Làm giả tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức"; "Bắt, khởi tố nhóm đối tượng "lừa đảo chiếm đoạt tài sản" bằng hình thức kinh doanh thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sắc đẹp"...

Guồng điển hình tiên tiến, CTV Thành Đô có bài "Những người lính áo blouse trắng trong lòng nhân dân" viết về những y bác sĩ quân đội thuộc Bộ CHQS tỉnh. Dấu hành trình của người

chiến sĩ, thầy thuốc có nhiều gian nan vất vả, nhưng với suy nghĩ "Không có gì trân quý hơn sức khỏe và tính mạng của con người", các y bác sĩ quân đội thuộc Bộ CHQS tỉnh luôn nhiệt tình, trách nhiệm, tận tâm với nghề, điều trị thành công nhiều ca bệnh hiểm nghèo, đồng hành và nâng cao chất lượng cuộc sống cho đồng đội và nhân dân...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

HOA NẮNG LÀNG NGHỀ

■ QUANG VIỆN

Vùng châu thổ Bắc Bộ, trong đó có Thái Bình từ xưa đã hình thành nhiều loại hình làng, làng nghề truyền thống tùy thuộc vào cách phân chia địa giới dựa vào các tiêu chí về điều kiện tự nhiên, kinh tế, quá trình lập làng... Các nhà nghiên cứu cũng chỉ ra rằng: “Làng nghề là một làng có nghề thủ công đã từng tồn tại trong lịch sử lập làng hoặc tồn tại một thời gian nhất định trên địa phận của làng hoặc có sản phẩm hàng hóa nổi tiếng hoặc có khối lượng hàng hóa lớn có vai trò chi phối đối với thị trường trong nước và quốc tế, có số đông người trong làng cùng làm một hoặc nhiều nghề, dân làng sống chủ yếu bằng các nghề đó”...



Mặt hàng mây tre đan xuất khẩu Thanh Bình, xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy được xuất sang nhiều nước châu Âu.

Theo nhiều tài liệu nghiên cứu, điều dễ nhận ra ở Thái Bình, làng nông nghiệp luôn chiếm số đông, số còn lại là làng nghề và làng “thương mại”. Như câu ca: “*Nguyên Xá bánh dày/ Khoai ráy Động Trung/ Bánh lọc thật trong/ Dô Kỳ, chợ Quếch*”... Trong làng thuần nông ở tỉnh ta có nhiều làng ẩn chứa “trong mình” mô hình làng nghề, trong đó mỗi loại hình làng lại có sắc thái riêng do đặc thù nghề nghiệp quy định. Làng nghề hoặc làng nông nghiệp có nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh ta thì nét khác biệt rõ nhất thể hiện ở việc người thợ thủ công trong làng dù chưa hoàn toàn “thoát ly” sản xuất nông nghiệp nhưng đã có tác phong công nghiệp, hình thành “dáng dấp” công nhân công nghiệp và có “đầu óc” kinh doanh, thương mại để trưởng thành thành các chủ doanh nghiệp. Các nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, làng nghề tạo ra giá trị kinh tế lớn và ổn định so với các loại hình làng nông nghiệp thuần túy, có khả năng bảo đảm “công ăn việc làm” cho dân làng, thu hút nhiều lao động dư thừa từ các làng quê khác. Đây là một trong những nhân tố quan trọng để phát triển kinh tế, hình thành các thị tứ, góp phần đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa nông thôn. Nghiên cứu cũng khẳng định, thu nhập của người làng nghề cao hơn làm nông nghiệp nên có điều kiện để xây dựng, tu bổ các công trình thờ cúng (như đình, chùa, đền, miếu...) và tổ chức các hoạt động tín ngưỡng, lễ hội. Sản phẩm của làng nghề làm ra “hàm chứa” tâm hồn, cốt cách con người; sự khéo léo của đôi bàn tay người thợ nên mỗi sản phẩm

Sách Tiên Hưng phủ chí ghi chép về phủ Tiên Hưng viết năm 1928 của Đốc học phủ Tiên Hưng Phạm Nguyên Hợp [lưu tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm, ký hiệu A.3167] ở phần “công nghệ” [nghề thủ công] có ghi: “Dân các xã Phương La, Trác Dương [xã Thái Phương], Yên Nghiệp [Minh Tân] huyện Hưng Nhân [Hưng Hà] thường đi mua kén tằm đem về kéo thành sợi, chia ra làm mấy loại. Loại sợi tơ mảnh đem dệt thành lụa gọi là lụa sồi, loại sợi tơ hơi thô dệt ra thành lụa nái, rồi đem đi bán ở chợ các nơi”. Sách Tiên Hưng phủ chí còn cho biết: “Người xã Nguyên Xá, huyện Thần Khê kéo kén thành tơ phiếu [ngâm, phơi khô để tơ mất đi màu vàng, ngả sang màu trắng lụa], cho tơ trắng ra, cuộn vào guồng xe cho sẵn sợi rồi mới dệt. Lụa dệt ra màu trắng có hoa văn rất đẹp. Nghề này có từ thời Lê Cảnh Hưng”.

là một “tác phẩm nghệ thuật” mang sắc thái riêng, độc đáo của làng nghề. Người làng nghề có bí quyết, công thức bí truyền nghề, vì vậy, việc giữ bí quyết nghề co hẹp và hết sức nghiêm ngặt. Ngược lại, quan hệ xã hội của người làng nghề lại mở rộng do nhu cầu bán sản phẩm làm ra và người thợ làng nghề bước ra khỏi lũy tre làng đi khắp nơi làm ăn và cũng có nhiều người từ nơi khác đến làm thuê, trao đổi nguyên vật liệu và sản phẩm; tạo ra những khác biệt về nếp nghĩ, tâm nhìn, quan niệm về các giá trị

của làng xã. Lấy ví dụ làng nghề nổi tiếng của tỉnh ta như chiếu Hới (Hải Triều, Tân Lễ), làng dệt vải Phương La (Hưng Hà), làng chế biến cá Quang Lang (Thụy Hải), mây tre đan Thái Xuyên (Thái Thụy), đuôi Nam Cao, chạm bạc Đông Xâm (Kiến Xương)... Các làng này được giới thiệu trong một số công trình nghiên cứu chủ yếu, nêu những nét lớn về lịch sử làng nghề trong quá khứ, ít đề cập đến “văn hóa học”, nhất là không đề cập đến sự biến đổi văn hóa truyền thống trong điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay khi coi văn

hóa vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển hay văn hóa là một trong bốn trụ cột của phát triển bền vững (ba trụ cột khác là tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị, xã hội và giữ gìn tài nguyên, môi trường).

Đất đai, cương vực tỉnh ta ngày nay, thời Lê có 3 phủ là Tân Hưng (sau đổi là Tiên Hưng), Thái Bình, Kiến Xương. Buổi đầu nhà Lê thuộc Nam Đạo, năm Quang Thuận thứ 7 (1466) thuộc thừa tuyên Thiên Trường, năm thứ 10 (1469) đổi làm thừa tuyên Sơn Nam, năm Hồng Đức thứ 21 (1490) đổi làm xứ Sơn Nam, giữa năm Hồng Thuận (1510 - 1516) gọi là trấn. Nhà Mạc đem các phủ Thái Bình, Kiến Xương, Tân Hưng lệ thuộc vào Dương Kinh. Đời Lê Quang Hưng (1578 - 1599) trở lại như cũ. Năm Cảnh Hưng thứ 2 (1741) chia Sơn Nam làm 2 lộ Sơn Nam Thượng và Sơn Nam Hạ (gồm các phủ Thiên Trường, Thái Bình, Nghĩa Hưng, Kiến Xương và Tiên Hưng), nhà Tây Sơn gọi là trấn Sơn Nam Hạ. Đầu đời Gia Long nhà Nguyễn vẫn theo như thế. Năm Minh Mệnh thứ 3 (1822) đổi Sơn Nam Thượng làm trấn Sơn Nam; Sơn Nam Hạ làm trấn Nam Định. Năm thứ 12 (1831) chia tỉnh hạt, phủ Tiên Hưng lệ vào tỉnh Hưng Yên, phủ Kiến Xương và phủ Thái Bình lệ vào tỉnh Nam Định. Năm 1890 thành lập tỉnh Thái Bình gồm 2 phủ Kiến Xương, Thái Bình và huyện Thần Khê của phủ Tiên Hưng. Năm 1894 sáp nhập vào tỉnh Thái Bình 2 huyện Hưng Nhân, Duyên Hà tách từ tỉnh Hưng Yên. Việc nghiên cứu nghề thủ công và làng nghề ở Thái Bình chủ yếu vẫn được đặt trong khung cảnh nghiên cứu về làng Việt nói chung dưới nhiều góc độ khác nhau đặc điểm địa danh hành chính và do nghề thủ công là bộ phận gắn chặt với làng nông nghiệp và các làng nghề đều có mối quan hệ chặt chẽ với các làng nông nghiệp. Theo tài liệu khảo cứu, thời thực dân Pháp đô hộ, nhà địa lý học Pháp Pierre Gourou từ cách tiếp cận địa lý nhân văn đã chỉ ra những nét chung về các mặt đời sống của người nông dân Việt ở vùng châu thổ Bắc Bộ, ông đã khảo tả rất chi tiết địa hình châu thổ Bắc Kỳ về dân cư trong sự vận động, dịch chuyển và quần tụ, đặc điểm điển hình tạo nên làng của vùng châu thổ Bắc Bộ. Ông bỏ nhiều thời gian nghiên cứu sâu về văn hóa mưu sinh của các làng và luôn đặt các vấn đề nghiên cứu trong sự vận động biến đổi và linh hoạt. Ông Gourou đưa ra con số 108 nghề thủ công (phân theo nhóm nghề) được gọi là “công nghiệp làng xã”, gồm các nghề dệt, đan lát, gỗ và các nghề khác. Công nghiệp dệt gồm dệt bông, tơ tằm, những ngành lụa thô, tơ dũi, the, đan lưới, võng... có 242 làng nghề. Ngoài những ghi chép trong các bộ chính sử, nghề và làng nghề được đề cập đến đầu tiên trong các cuốn địa chí, thông qua mục ghi “sản vật”, như Du địa chí của Nguyễn Trãi là tác phẩm ghi chép sớm nhất về các nghề thủ công ở Việt Nam. Câu chuyện quan Hành khiển Nguyễn Trãi (thời nhà Lê sơ thế kỷ XV) với mối thiên duyên tình sử cùng Lê nghi học sĩ Nguyễn Thị Lộ qua đoạn đối đáp: “Nàng ở đâu ta bán chiếu gon...” và câu trả lời: “Em ở Hải Hồ bán chiếu gon...” đã khẳng định vị thế và sản phẩm làng nghề lâu đời ở Thái Bình.



"NUÔI DƯỠNG" ƯỚC MƠ LÀM CHIẾN SĨ

TIẾN ĐẠT

Trải qua một tuần rèn luyện, các em nhỏ với đủ lứa tuổi đã có những kỷ niệm đẹp khi tham gia học kỳ trong quân đội. Sân chơi với nhiều hoạt động bổ ích này là nơi các em được hòa mình trong không khí vui tươi rộn tiếng cười, vì vậy được các phụ huynh đồng tình, ủng hộ.



Các em nhỏ được tham gia rèn luyện các bài tập của các chiến sĩ.

Trưởng thành từ rèn luyện

Nếu như trước kia, mỗi khi hè về là em Đỗ Tuấn Dũng, tổ 22, phường Trần Lâm (thành phố Thái Bình) lại dành nhiều thời gian để chơi game và xem điện thoại thì chỉ sau hai ngày tham gia học kỳ trong quân đội, em đã bỏ được thói quen này. Em Đỗ Tuấn Dũng chia sẻ: Khi tham gia học kỳ trong quân đội, em cũng muốn xem điện thoại lắm nhưng vì có nhiều hoạt động và bạn bè cùng chơi rất vui nên em đã quên luôn điện thoại. Em đã có thêm nhiều bạn mới và chúng em luôn giúp đỡ nhau trong cuộc sống, sinh hoạt khi tham gia học kỳ trong quân đội.

Cùng tham gia khóa học kỳ trong quân đội, em Đỗ Lê Anh, Trường THCS Trần Phú (thành phố Thái Bình) cho biết: Tham gia học kỳ trong quân đội, em được các anh chị thanh niên, cán bộ, chiến sĩ nơi đóng quân giúp đỡ, chỉ dạy rất nhiều điều. Em đã tự ý thức được việc gấp chăn màn, quần áo chỉnh tề, chịu khó dậy sớm tập thể dục... Những ngày đầu, em tuy có nhớ nhà nhưng các anh chị đoàn viên, thanh niên cũng động viên và chia sẻ, bên cạnh đó các bạn trong phòng luôn vui vẻ

giúp em quên đi nỗi nhớ nhà, nhớ bố mẹ để mình có thể trưởng thành hơn. Sau khi trở về từ học kỳ trong quân đội, em sẽ áp dụng trong thực tế những kiến thức, kỹ năng được giảng dạy.

Là một chiến sĩ nữ từ địa phương khác đến Thái Bình đăng ký tham gia chương trình học kỳ trong quân đội, em Lê Ngọc Linh, thành phố Phú Lý (Hà Nam) chia sẻ: Gia đình cháu biết tin Tỉnh đoàn Thái Bình phối hợp với Bộ CHQS tỉnh tổ chức chương trình học kỳ trong quân đội năm 2023 nên đã đăng ký cho cháu tham gia. Vài ngày đầu vì nhớ nhà nên cháu cũng hơi buồn, tuy nhiên được các chị thanh niên động viên, lại có các em nhỏ cùng phòng luôn quay quần nên cháu cũng sớm vui đi nỗi nhớ nhà. Tham gia chương trình, cháu nhớ nhất là những giờ được các chiến sĩ của Trung đoàn 568 hướng dẫn kỹ thuật trườn bò, tháo lắp mô hình súng AK, kỹ thuật ném mìn, tháo lắp mìn, kỹ thuật ném mìn, tháo lắp mìn hay thậm chí là việc nhỏ nhất như buộc dây sao cho chắc chắn đã giúp cháu được rèn luyện và có thêm nhiều kiến thức bổ ích. Năm sau, cháu sẽ tiếp tục tham gia chương trình.

Sân chơi phát triển kỹ năng và kiến thức

Một trong những yếu tố dẫn đến thành công, tạo sức hút của chương trình học kỳ trong quân đội là ban tổ chức luôn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ khung như giáo viên huấn luyện quân sự, rèn luyện kỹ năng, đội ngũ điều phối viên... Tất cả kế hoạch, nội dung của chương trình được Bộ CHQS tỉnh xây dựng và báo cáo lên Quân khu 3. Sau khi được sự thống nhất của Quân khu 3, Tỉnh đoàn và Bộ CHQS tỉnh triển khai, giao nhiệm vụ cho Trung đoàn 568, Tiểu đoàn bộ binh 2 và Trung tâm Thanh thiếu niên tỉnh triển khai thực hiện chương trình. Thiếu tá Nguyễn Thanh Hoàn, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 568 cho biết: Đảng ủy, chỉ huy Trung đoàn 568 đã giao nhiệm vụ cho tiểu đoàn làm tốt công tác chuẩn bị về nơi ăn chốn ở, bảo đảm điện nước, chăn màn, vệ sinh sạch sẽ trước khi đón nhận các cháu. Mục tiêu cao nhất khi tham gia làm giáo viên quân sự là truyền đạt cho các cháu kỹ năng sinh tồn, kỹ năng tiếp xúc với môi trường tập thể để từ đó rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ cho các cháu. Môi trường trong quân đội

Em Nguyễn Khánh Linh, Trường THPT Chuyên Thái Bình



Đây là năm đầu tiên em tham gia chương trình học kỳ trong quân đội, em nhớ nhất là những bài giảng của các chú bộ đội về

kỹ năng tạo lửa, nấu ăn, hướng dẫn mặc võng ngủ, sơ cứu khi bị thương hay như gấp chăn màn cho gọn gàng, đẹp đẽ. Em xin cảm ơn các anh chị thanh niên, các chú bộ đội và gia đình đã cho em được tham gia sân chơi đầy bổ ích này. Những kỹ năng học được khi tham gia chương trình, em sẽ cố gắng áp dụng vào thực tế cuộc sống của mình khi ở nhà để từ đó rèn luyện cho mình đức tính cẩn thận hơn.

Em Trần Vũ Khánh Ngọc, phường Tiền Phong (thành phố Thái Bình)



Năm đầu tiên tham gia học kỳ trong quân đội, con ấn tượng nhất là hoạt động tháo lắp mô hình súng AK, luyện tập kỹ thuật trườn,

bò trong chiến đấu. Ngoài ra, con vui nhất là khi được tham gia hoạt động trải nghiệm vào mỗi buổi chiều, cùng các bạn chơi ném bóng nước, đây chắc chắn là kỳ nghỉ hè đáng nhớ nhất của con.

rèn luyện hết sức khó khăn nên bản thân những người thầy giáo như chúng tôi khi tiếp xúc với các cháu hay phụ huynh thì đều cố gắng động viên họ nên lại yêu thương, cảm xúc và sự nuông chiều con em mình để khi tham gia chương trình các cháu sẽ hoàn thiện bản thân, hướng đến sự tốt đẹp nhất cho các cháu.

Chị Nguyễn Thị Dương, Phó Giám đốc Trung tâm Thanh thiếu niên tỉnh chia sẻ: Từ năm 2014 đến nay, mặc dù bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 nhưng ngay khi Tỉnh đoàn Thái Bình tổ chức khởi động chương trình học kỳ trong quân đội đã có không ít đơn xin tham gia. Trung tâm Thanh thiếu niên tỉnh đã chủ động phối hợp với các phụ huynh kiểm tra sức khỏe, kỹ năng cơ bản cho các cháu nhỏ để bảo đảm các cháu đủ điều kiện tham gia học kỳ trong quân đội. Từ khi chương trình được tổ chức đã có gần 400 cháu được tham gia, nội dung luyện tập chủ yếu là rèn luyện kỹ năng sinh tồn; hoạt động hỗ trợ xã hội và dã ngoại trải nghiệm. Nhiều cháu có biểu hiện của tự kỷ, ít giao tiếp xã hội nhưng với sự yêu thương, chia sẻ của bạn bè, các anh chị thanh niên đã giúp cháu hòa đồng và vui vẻ với bạn bè hơn. Các cháu nhỏ sau khi tham gia sân chơi đã phát triển rất tốt kỹ năng và kiến thức, từ đó trưởng thành hơn trong cuộc sống. Nhiều cháu chia sẻ sau này sẽ cố gắng học tập, phấn đấu trở thành người chiến sĩ xây dựng và bảo vệ quê hương.